TỔNG CÔNG TY
BƯU ĐIỆN VIỆT NAM
BƯU ĐIỆN THÀNH PHỐ HUẾ

Số: 1845/QĐ-BĐHUE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Huế, ngày 23 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Cải tạo, nâng cấp các Bưu điện phường An Cựu, Thủy Xuân, Hương Thủy và Bưu điện xã Phú Hồ thuộc Bưu điện thành phố Huế

GIÁM ĐỐC BƯU ĐIỆN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật Xây dựng sửa đổi số 03/2016/QH14, Luật Xây dựng sửa đổi số 35/2018/QH14, Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 và Luật Xây dựng sửa đổi số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BKHĐT ngày 15/02/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021-TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 187/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 31/12/2024 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam về việc thay đổi tên gọi Bưu điện tỉnh Thừa Thiên Huế, đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1566/QĐ-BĐVN, ngày 18/8/2025 của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam về việc giao nhiệm vụ Phó Giám đốc phụ trách Bưu điện thành phố Huế;

Căn cứ Quyết định số 1825/QĐ-BĐVN ngày 29/9/2025 của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam v/v điều chỉnh, bổ sung một số quy định về phân cấp và ủy quyền trong công tác đầu tư, mua sắm và sửa chữa tài sản của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Quyết định số 292/QĐ-BĐVN ngày 10/03/2022;

Căn cứ Văn bản số 4377/BĐVN-ĐTPT ngày 29/9/2025 của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam v/v hướng dẫn một số nội dung quy định của Tổng công ty về phân cấp và ủy quyền trong công tác đầu tư, mua sắm và sửa chữa tài sản của Tổng công ty BĐVN;

Căn cứ Văn bản số 2027/BĐVN- CLKHĐT ngày 13/5/2026 của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam v/v hướng dẫn triển khai cải tạo, nâng cấp, xây mới Bưu điện xã/phường thuộc các BĐT/TP,TT;

Căn cứ Quyết định số 1620/QĐ-BĐHUE ngày 20/5/2026 của Bưu điện thành phố Huế về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án "Cải tạo, nâng cấp các Bưu điện phường An Cựu, Thủy Xuân, Hương Thủy và Bưu điện xã Phú Hồ thuộc Bưu điện thành phố Huế".

Căn cứ Quyết định số 1697/QĐ-BĐHUE ngày 01/6/2026 của Giám đốc Bưu điện thành phố Huế v/v phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án "Cải tạo, nâng cấp các Bưu điện phường An Cựu, Thủy Xuân, Hương Thủy và Bưu điện xã Phú Hồ thuộc Bưu điện thành phố Huế";

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình do Công ty TNHH MTV thương mại và xây dựng An Việt Huế lập tháng 6/2026;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình do Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Khải An lập tháng 6/2026;

Căn cứ Các Quyết định, Thông tư, các tiêu chuẩn, quy phạm về XDCB của Nhà nước và của Ngành có liên quan hiện đang áp dụng./.

Căn cứ Tờ trình số 63/TTr-TCHC ngày 19/6/2026 của Phòng TCHC kèm theo hồ sơ v/v đề nghị phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án "Cải tạo, nâng cấp các Bưu điện phường An Cựu, Thủy Xuân, Hương Thủy và Bưu điện xã Phú Hồ thuộc Bưu điện thành phố Huế";

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định số 07/BCTĐ-TTĐ ngày 22/6/2026 của Tổ thẩm định v/v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án "Cải tạo, nâng cấp các Bưu điện phường An Cựu, Thủy Xuân, Hương Thủy và Bưu điện xã Phú Hồ thuộc Bưu điện thành phố Huế";

Xét đề nghị của trưởng phòng Tổ chức hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình "Cải tạo, nâng cấp các Bưu điện phường An Cựu, Thủy Xuân, Hương Thủy và Bưu điện xã Phú Hồ thuộc Bưu điện thành phố Huế" với các nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp các Bưu điện phường An Cựu, Thủy Xuân, Hương Thủy và Bưu điện xã Phú Hồ thuộc Bưu điện thành phố Huế.

2. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV (cải tạo, nâng cấp).

3. Nội dung quy mô xây dựng:

3.1. Bưu điện phường An Cựu:

* Phần phá dỡ, tháo dỡ: Phá dỡ toàn bộ hàng rào hiện trạng để làm khu vực mở rộng, tháo dỡ hạ chiều cao tường thu hồi xuống bằng mái tôn hiện trạng, tháo dỡ trần, mái alu phía trước phòng giao dịch, tháo dỡ cửa.

* Phần cải tạo, nâng cấp công trình :

- Phòng làm việc và kho (phần mở rộng) thiết kế hệ móng đơn, giằng móng, khung cột chịu lực bằng bê tông mác 200#, cấp độ bền B15, thép tròn trơn fi<10 nhóm CB240-T có Ra=210 MPa, thép tròn có gân fi>= 10 nhóm CB300-V có Ra=260 MPa.

- Tường bao quanh phòng làm việc và kho xây gạch không nung 6 lỗ VXN75# dày 100, trát tường, trần, dầm, cột bằng VXM 75# dày 15.

- Nâng nền phòng giao dịch lên 300 so với nền hiện trạng bằng bột đá cao 200 và bê tông nền đá 20x40 mác 150# dày 100, lát gạch ceramic 600x600 bóng, láng bằng vữa xi măng mác 75#, chân tường ốp âm gạch ceramic kt 120x600 cắt từ gạch nền.

- Nâng nền phòng làm việc và kho lên 750 so với nền hiện trạng bằng bột đá cao 650 và bê tông nền đá 20x40 mác 150# dày 100, lát gạch ceramic 600x600 bóng, láng bằng vữa xi măng mác 75#, chân tường ốp âm gạch ceramic kt 120x600 cắt từ gạch nền.

- Nâng nền khu vệ sinh lên 300 so với nền hiện trạng bằng bột đá cao 200 và bê tông nền đá 20x40 mác 150# dày 100, lát gạch ceramic nhám 300x300. Tường vệ sinh có ốp gạch ceramic 300x600 cao 2.4m đến trần.

- Toàn bộ tường bao quanh giao dịch tận dụng tường hiện trạng, mở tường phía tiếp giáp phòng làm việc và kho, mở lại cửa bằng gạch không nung 6 lỗ VXN75# dày 100 và trát lại tường, bo cạnh tường phần cửa đi mở rộng bằng VXM 75# dày 15.

- Cạo toàn bộ dầm, trần trong và ngoài nhà, sửa chữa một số vị trí tường bị nứt và vệ sinh lại toàn bộ bề mặt tường còn lại.

- Phần sơn tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà; Không bả matic, sơn 1 nước lót 2 nước phủ theo màu nhận diện thương hiệu.

- Toàn bộ cửa đi bên dưới dùng lambri nhôm và trên dùng kính an toàn 6.38mm, cửa sổ làm mới dùng cửa nhôm kính an toàn 6.38mm định, tất cả dùng khung nhôm sơn tĩnh điện hệ 100 có phụ kiện, tay nắm và khóa. Cửa sổ có hoa sắt bảo vệ bằng thép hộp (tận dụng), cạo và sơn lại bằng sơn dầu 3 nước (1 mước lót + 2 nước phủ). Riêng cửa sổ S1 trục B và cửa số S2, cửa đi D1 được tận dụng lại.

- Mái lợp tôn sóng vuông dày 0.45mm có ke chống bão; Hệ xà gồ thép hộp mạ kẽm 30x60x1.4mm.

- Toàn bộ phòng giao dịch, phòng kho, phòng làm việc và khu vệ sinh được đóng hệ trần nhựa 600x600 hoặc 600x1200 dày 5mm, khung thép kẽm.

- Mái sảnh trước dùng hệ khung thép hộp mạ kẽm 40x40x1.0mm hàn thành khung chịu lực liên kết vào tường bằng bu lông chịu lực (08 cái cho 1 vị trí dưới và trên khung). Hệ mái lợp trên bằng tôn sóng vuông dày 4.5dem, có ống nhựa thu nước PVC d90 làm máng thu nước, mặt dưới và 3 mặt đứng bao quanh dùng tấm nhựa na nô sóng vuông liên kết vào hệ khung thép.

- Hệ thống điện: Chiếu sáng bằng hệ thống đèn LED lắp nổi, âm trần; Hệ thống đóng ngắt, bảo vệ (Công tắc, ổ cắm, aptomat …) đặt trong hộp nhựa cứng lắp ngầm tường, nền; Dây dẫn điện loại dây đơn bọc trong ống bảo hộ bằng nhựa cứng SP lắp ngầm tường, trần.

- Hệ thống mạng LAN và điện thoại: Dây mạng CAT 5E-UTP, dây điện thoại 2P bọc trong ống bảo hộ bằng nhựa cứng SP, các module (connector) mạng RJ45, điện thoại RJ11 đặt trong hộp nhựa cứng lắp âm tường.

- Hệ thống nước: Tận dụng toàn bộ hệ thống cấp nước; Thay mới thiết bị vệ sinh bao gồm vòi tắm lạnh, lavabo và xí bệt, hộp đựng giấy… đầy đủ các phụ kiện đi kèm.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy: Bao gồm nước, các loại bình bột, bình khí, Nội quy, tiêu lệnh PCCC và hộp đựng thiết bị PCCC, dùng để dập tắt các đám cháy.

3.2. Bưu điện phường Thuỷ Xuân:

* Phần phá dỡ, tháo dỡ: Tháo dỡ tường ngăn vệ sinh, tháo dỡ tường bàn bếp, lan can trục 1 và vách ngăn phòng nghỉ, tháo dỡ toàn bộ cửa. Đục để mở cửa đi, cửa sổ.

* Phần cải tạo, nâng cấp công trình :

- Băm nhám nền phòng giao dịch và phòng kho hiện trạng, láng vữa xi măng mác 75#, lát gạch ceramic 600x600 bóng, chân tường ốp âm gạch ceramic kt 120x600 cắt từ gạch nền.

- Băm nhám nền phòng vệ sinh hiện trạng, láng vữa xi măng mác 75#, lát gạch ceramic nhám 300x300. Tường vệ sinh có ốp gạch ceramic 300x600 cao 2.1m đến trần.

- Toàn bộ tường bao quanh giao dịch tận dụng tường hiện trạng, bóc lớp vữa trát tường từ bậu cửa xuống chân cao 850 cả mặt trong và mặt ngoài toàn bộ tường hiện trạng, trát lại phần tường đã bóc bằng VXM75# dày 15.

- Toàn bộ tường, dầm, trần trong và ngoài nhà còn lại được cạo và vệ sinh.

- Sơn toàn bộ tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà bằng sơn silicat 3 nước 1 nước lót 2 nước phủ theo màu nhận diện thương hiệu, không bả.

- Thay mới toàn bộ cửa đi, cửa sổ, chi tiết cửa đi bên dưới dùng lambri nhôm và trên dùng kính an toàn 6.38mm, cửa sổ làm mới dùng cửa nhôm kính an toàn 6.38mm định, tất cả dùng khung nhôm sơn tĩnh điện hệ 100 có phụ kiện, tay nắm và khóa.

- Nhà giao dịch chính có mái bê tông cốt thép, thay mới tôn sóng vuông dày 0.45mm có ke chống bão; Hệ xà gồ thép hộp mạ kẽm 30x60x1.4mm, Tường thu hồi được bù nâng lên tạo dốc ra phía ngoài phủ toàn bộ nhà giao dịch.

- Nhà kho và nhà vệ sinh thay mới tôn sóng vuông dày 0.45mm có ke chống bão; xà gồ cũ tận dụng lại toàn bộ.

- Mái phía trước dùng hệ khung gồm cột thép ống d60x1.6, kèo thép hộp mạ kẽm 40x80x1.6 và xà gồ thép hộp mạ kẽm 30x60x1.4mm, lợp bằng tôn sóng vuông dày 4.5dem.

- Sê nô mái phía trước và phía sau còn lại không lợp tôn được đục lớp vữa láng cũ bị bong tróc, láng lại bằng lớp VXM75# dày 30, quét chống thấm bằng Xi măng 3 nước.

- Hệ thống điện: Chiếu sáng bằng hệ thống đèn LED lắp nổi, âm trần; Hệ thống đóng ngắt, bảo vệ (Công tắc, ổ cắm, aptomat …) đặt trong hộp nhựa cứng lắp ngầm tường, nền; Dây dẫn điện loại dây đơn bọc trong ống bảo hộ bằng nhựa cứng SP lắp ngầm tường, trần.

- Hệ thống mạng LAN và điện thoại: Dây mạng CAT 5E-UTP, dây điện thoại 2P bọc trong ống bảo hộ bằng nhựa cứng SP, các module (connector) mạng RJ45, điện thoại RJ11 đặt trong hộp nhựa cứng lắp âm tường.

- Hệ thống nước: Cấp nước dùng ống chịu nhiệt PP-R đường ống cấp lấy từ nguồn có sẵn bằng ống d25 và đi hệ cấp nước ống d20. Phụ kiện đi kèn toàn bộ dùng PP-R; Thay mới thiết bị vệ sinh bao gồm vòi tắm lạnh, lavabo và xí bệt, hộp đựng giấy… đầy đủ các phụ kiện đi kèm.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy: Bao gồm nước, các loại bình bột, bình khí, Nội quy, tiêu lệnh PCCC và hộp đựng thiết bị PCCC, dùng để dập tắt các đám cháy.

* Cải tạo tường rào, sân:

- Đánh phẳng nền sân bê tông.

- Đổ bê tông nền sân dày 100-150 mác 200# đá 20x40.

- Tháo dỡ hoa sắt tường rào mặt trước và thay thế bằng khung thép hình L40x40x3 bao bên trong bằng lưới thép B40.

- Cạo và sơn lại cột, chân tường rào mặt trước.

3.3. Bưu điện phường Hương Thủy:

* Phần phá dỡ, tháo dỡ: Phá dỡ toàn bộ cột, chân tường rào và tường rào hiện trạng phía trước dài 9.1m, tháo dỡ hoa sắt hàng rào cao 1m, chặt một số cây cao và bụi cây phía bên phải nhà giao dịch.

* Phần cải tạo, nâng cấp công trình :

- Phòng kho mở rộng dùng hệ móng đơn, giằng móng, khung cột chịu lực bằng bê tông mác 200#, cấp độ bền B15, thép tròn trơn fi<10 nhóm CB240-T có Ra=210 MPa, thép tròn có gân fi>= 10 nhóm CB300-V có Ra=260 MPa.

- Tường bao quanh phòng kho xây gạch không nung 6 lỗ VXN75# dày 100, trát tường, dầm, cột bằng VXM 75# dày 15mm.

- Băm nhám nền phòng giao dịch hiện trạng, láng vữa xi măng mác 75#, lát gạch ceramic 600x600 bóng, chân tường ốp âm gạch ceramic kt 120x600 cắt từ gạch nền.

- Nâng nền phòng kho lên 200 so với nền hiện trạng bằng bột đá cao 100 và bê tông nền đá 20x40 mác 150# dày 100, lát gạch ceramic 600x600 bóng, láng bằng vữa xi măng mác 75#, chân tường ốp âm gạch ceramic kt 120x600 cắt từ gạch nền.

- Nâng nền khu vệ sinh lên 200 so với nền hiện trạng bằng bột đá cao 100 và bê tông nền đá 20x40 mác 150# dày 100, lát gạch ceramic nhám 300x300. Tường vệ sinh có ốp gạch ceramic 300x600 cao 2.4m đến trần.

- Toàn bộ tường bao quanh giao dịch tận dụng lại, mở lại cửa phía tiếp giáp phòng giao dịch và kho, xây bít cửa cũ bằng gạch không nung 6 lỗ VXN75# dày 100 và trát lại tường, bo cạnh tường phần cửa đi mở rộng bằng VXM 75# dày 15mm.

- Toàn bộ tường bao quanh giao dịch tận dụng tường hiện trạng, bóc lớp vữa trát tường từ bậu cửa xuống chân cao 850 cả mặt trong và mặt ngoài toàn bộ tường hiện trạng, trát lại phần tường đã bóc bằng VXM75# dày 15.

- Toàn bộ tường, dầm, trần trong và ngoài nhà còn lại được cạo và vệ sinh.

- Sơn toàn bộ tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà bằng sơn silicat 3 nước 1 nước lót 2 nước phủ theo màu nhận diện thương hiệu, không bả.

- Toàn bộ cửa đi bên dưới dùng lambri nhôm và trên dùng kính an toàn 6.38mm, cửa sổ làm mới dùng cửa nhôm kính an toàn 6.38mm định, tất cả dùng khung nhôm sơn tĩnh điện hệ 100 có phụ kiện, tay nắm và khóa. Cửa sổ có hoa sắt bảo vệ bằng thép hộp (tận dụng), cạo và sơn lại bằng sơn dầu 3 nước (1 mước lót + 2 nước phủ).

- Nhà giao dịch chính có mái bê tông cốt thép, lợp tôn sóng vuông được tận dụng lại hoàn toàn.

- Nhà kho và nhà vệ sinh thay mới tôn sóng vuông dày 0.45mm có ke chống bão; xà gồ thép hộp mạ kẽm 30x60x1.4mm.

- Mái phía trước dùng hệ khung gồm cột thép ống d60x1.6, kèo thép hộp mạ kẽm 40x80x1.6 và xà gồ thép hộp mạ kẽm 30x60x1.4mm, lợp bằng tôn sóng vuông dày 4.5dem.

- Sê nô mái được đục lớp vữa láng cũ bị bong tróc, láng lại bằng lớp VXM75# dày 30, quét chống thấm bằng ximăng 3 nước.

- Toàn bộ phòng phòng kho được đóng hệ trần nhựa 600x600 dày 5mm, khung thép kẽm. Trần vệ sinh là tấm đan cũ tận dụng cạo và sơn lại bằng sơn silicat 3 nước.

- Hệ thống điện: Chiếu sáng bằng hệ thống đèn LED lắp nổi, âm trần; Hệ thống đóng ngắt, bảo vệ (Công tắc, ổ cắm, aptomat …) đặt trong hộp nhựa cứng lắp ngầm tường, nền; Dây dẫn điện loại dây đơn bọc trong ống bảo hộ bằng nhựa cứng SP lắp ngầm tường, trần.

- Hệ thống mạng LAN và điện thoại: Dây mạng CAT 5E-UTP, dây điện thoại 2P bọc trong ống bảo hộ bằng nhựa cứng SP, các module (connector) mạng RJ45, điện thoại RJ11 đặt trong hộp nhựa cứng lắp âm tường.

- Hệ thống nước: Cấp nước dùng ống chịu nhiệt PP-R đường ống cấp lấy từ nguồn có sẵn bằng ống d25 và đi hệ cấp nước ống d20. Phụ kiện đi kèn toàn bộ dùng PP-R; Thay

mới thiết bị vệ sinh bao gồm vòi tắm lạnh, lavabo và xí bệt, hộp đựng giấy… đầy đủ các phụ kiện đi kèm.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy: Bao gồm nước, các loại bình bột, bình khí, Nội quy, tiêu lệnh PCCC và hộp đựng thiết bị PCCC, dùng để dập tắt các đám cháy.

* Cải tạo tường rào, sân:

- Đánh phẳng nền sân bê tông.

- Đổ bê tông nền sân dày 100-150 mác 200# đá 20x40.

- Tháo dỡ toàn bộ cột, tường rào và hoa sắt hàng rào mặt trước.

3.4. Bưu điện xã Phú Hồ:

* Phần phá dỡ, tháo dỡ: Phá dỡ toàn bộ cột, chân tường rào và tường rào hiện trạng phía trước, tháo dỡ hoa sắt hàng rào cao 1.3m, chặt một số cây cao và cây bụi phía bên cạnh nhà giao dịch.

* Phần cải tạo, nâng cấp công trình:

- Phòng kho mở rộng dùng hệ móng đơn, giằng móng, khung cột chịu lực bằng bê tông mác 200#, cấp độ bền B15, thép tròn trơn fi<10 nhóm CB240-T có Ra=210 MPa, thép tròn có gân fi>= 10 nhóm CB300-V có Ra=260 MPa.

- Tường bao quanh phòng kho xây gạch không nung 6 lỗ VXN75# dày 100, trát tường, dầm, cột bằng VXM 75# dày 15mm.

- Băm nhám nền phòng giao dịch hiện trạng, láng vữa xi măng mác 75#, lát gạch ceramic 600x600 bóng, chân tường ốp âm gạch ceramic kt 120x600 cắt từ gạch nền.

- Nâng nền phòng kho lên 300 so với nền hiện trạng bằng bột đá cao 200 và bê tông nền đá 20x40 mác 150# dày 100, lát gạch ceramic 600x600 bóng, láng bằng vữa xi măng mác 75#, chân tường ốp âm gạch ceramic kt 120x600 cắt từ gạch nền.

- Nâng nền khu vệ sinh lên 200 so với nền hiện trạng bằng bột đá cao 100 và bê tông nền đá 20x40 mác 150# dày 100, lát gạch ceramic nhám 300x300. Tường vệ sinh có ốp gạch ceramic 300x600 cao 2.4m đến trần.

- Toàn bộ tường bao quanh giao dịch tận dụng lại, mở lại cửa phía tiếp giáp phòng giao dịch và kho, xây bít cửa cũ bằng gạch không nung 6 lỗ VXN75# dày 100 và trát lại tường dày 15mm bằng VXM 75#.

- Toàn bộ tường bao quanh giao dịch tận dụng tường hiện trạng, bóc lớp vữa trát tường từ bậu cửa xuống chân cao 750 cả mặt trong và mặt ngoài toàn bộ tường hiện trạng, trát lại phần tường đã bóc bằng VXM75# dày 15.

- Toàn bộ tường, dầm, trần trong và ngoài nhà còn lại được cạo và vệ sinh.

- Sơn toàn bộ tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà bằng sơn silicat 3 nước 1 nước lót 2 nước phủ theo màu nhận diện thương hiệu, không bả.

- Toàn bộ cửa đi bên dưới dùng lambri nhôm và trên dùng kính an toàn 6.38mm, cửa sổ làm mới dùng cửa nhôm kính an toàn 6.38mm định, tất cả dùng khung nhôm sơn tĩnh điện hệ 100 có phụ kiện, tay nắm và khóa. Cửa sổ có hoa sắt bảo vệ bằng thép hộp (tận dụng), cạo và sơn lại bằng sơn dầu 3 nước (1 mước lót + 2 nước phủ).

- Nhà giao dịch chính có mái bê tông cốt thép, thay mới tôn sóng vuông dày 0.45mm có ke chống bão; Hệ xà gồ thép hộp (tận dụng). Tường thu hồi được bù nâng lên tạo dốc ra phía ngoài phủ toàn bộ nhà giao dịch.

- Nhà kho và nhà vệ sinh thay mới tôn sóng vuông dày 0.45mm có ke chống bão; xà gồ thép hộp mạ kẽm 30x60x1.4mm.

- Toàn bộ phòng phòng kho và khu vệ sinh được đóng hệ trần nhựa 600x600 dày 5mm, khung thép kẽm.

- Hệ thống điện: Chiếu sáng bằng hệ thống đèn LED lắp nổi, âm trần; Hệ thống đóng ngắt, bảo vệ (Công tắc, ổ cắm, aptomat …) đặt trong hộp nhựa cứng lắp ngầm tường,

nền; Dây dẫn điện loại dây đơn bọc trong ống bảo hộ bằng nhựa cứng SP lắp ngầm tường, trần.

- Hệ thống mạng LAN và điện thoại: Dây mạng CAT 5E-UTP, dây điện thoại 2P bọc trong ống bảo hộ bằng nhựa cứng SP, các module (connector) mạng RJ45, điện thoại RJ11 đặt trong hộp nhựa cứng lắp âm tường.

- Hệ thống nước: Cấp nước dùng ống chịu nhiệt PP-R đường ống cấp lấy từ nguồn có sẵn bằng ống d25 và đi hệ cấp nước ống d20. Phụ kiện đi kèn toàn bộ dùng PP-R; Thay mới thiết bị vệ sinh bao gồm vòi tắm lạnh, lavabo và xí bệt, hộp đựng giấy… đầy đủ các phụ kiện đi kèm.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy: Bao gồm nước, các loại bình bột, bình khí, Nội quy, tiêu lệnh PCCC và hộp đựng thiết bị PCCC, dùng để dập tắt các đám cháy.

* Cải tạo tường rào, sân:

- Đánh phẳng nền sân bê tông.
- Đổ bê tông nền sân dày 100-150 mác 200# đá 20x40.
- Tháo dỡ toàn bộ cột, tường rào và hoa sắt hàng rào mặt trước.

4. Chủ đầu tư: Bưu điện thành phố Huế

5. Địa điểm xây dựng:

- Bưu điện phường An Cựu: BĐ-VHX Thủy An, Địa chỉ: Số 22 đường Hoàng Quốc Việt, phường An Cựu, thành phố Huế.
- Bưu điện phường Thủy Xuân: BĐ-VHX Thủy Xuân, Địa chỉ: Số 45 đường Minh Mạng, phường Thủy Xuân, thành phố Huế.
- Bưu điện phường Hương Thủy: BĐ-VHX Thủy Châu, Địa chỉ: Số 232 đường Sóng Hồng, tổ dân phố Thuỷ Châu, phường Hương Thuỷ, thành phố Huế.
- Bưu điện xã Phú Hồ: BĐ-VHX Phú Xuân, Địa chỉ : Thôn Quảng Xuyên, xã Phú Hồ, thành phố Huế.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo KTKT: Công ty TNHH MTV TM và XD An Việt Huế.

7. Chủ nhiệm lập Báo cáo KTKT: KTS. Võ Ngọc Hộ.

8. Mục tiêu đầu tư:

- Đáp ứng mặt bằng phục vụ chính quyền địa phương, đảm bảo chất lượng đồng bộ về hình ảnh hệ thống nhận diện thương hiệu của Tổng công ty, tạo điều kiện mặt bằng làm việc cho CBCNV làm việc tại Bưu điện phường hoàn thành nhiệm vụ được giao.

9. Giá trị dự toán xây dựng công trình (sau thuế GTGT): **1.191.801.960 đồng**.

Bằng chữ: Một tỷ, một trăm chín mươi mốt triệu, tám trăm linh một nghìn, chín trăm sáu mươi đồng.

- Trong đó:
  - + Chi phí xây dựng: 942.520.320 đồng
  - + Chi phí nội thất NDTH 147.603.600 đồng
  - + Chi phí tư vấn ĐTXD: 95.068.080 đồng
  - + Chi phí khác: 4.197.960 đồng
  - + Chi phí dự phòng: 2.412.000 đồng
- Chia ra
  - + Giá trị dự toán xây dựng trước thuế: 1.103.699.000 đồng
  - + Thuế GTGT 8%: 88.102.960 đồng

10. Nguồn vốn:

- Vốn KHCB tại Tổng công ty (Trước thuế GTGT): 967.029.000 đồng
- Vốn Chi phí SXKD tập trung tại Tổng công ty (Trước thuế GTGT): 136.670.000 đồng

11. Hình thức quản lý dự án: chủ đầu tư trực tiếp thực hiện quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện: hoàn thành dự án năm 2026.

Điều 2. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức/ phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu
1	Bưu điện thành phố Huế	Thi công xây dựng	Thi công xây dựng công trình	942.520.320	Vốn KHCB tại TCT	Chỉ định thầu rút gọn	15 ngày	Quý II/2026	Trọn gói	70 ngày
2	Bưu điện thành phố Huế	Giám sát thi công xây dựng	Giám sát thi công xây dựng công trình	30.961.440	Vốn KHCB tại TCT	Chỉ định thầu rút gọn	15 ngày	Quý II/2026	Trọn gói	70 ngày
3	Bưu điện thành phố Huế	Trang bị bàn quầy nội thất, bảng biển theo hệ thống NDTH	Trang bị bàn quầy nội thất, bảng biển theo hệ thống NDTH	147.603.600	Vốn Chi phí SXKD tập trung tại Tổng công ty	Chỉ định thầu rút gọn	15 ngày	Quý III/2026	Trọn gói	20 ngày
4	Bưu điện thành phố Huế	Kiểm toán	Kiểm toán công trình xây dựng	4.197.960	Vốn KHCB tại TCT	Chỉ định thầu rút gọn	15 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	5 ngày
Tổng giá trị các gói thầu: 1.125.283.320 đồng										

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao cho Phòng TCHC chịu trách nhiệm tổ chức quản lý và triển khai thực hiện dự án, cụ thể:

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu, trình Lãnh đạo Bưu điện thành phố phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu Thi công xây dựng, Giám sát thi công xây dựng, Trang bị bàn quầy nội thất, bảng biển theo hệ thống NDTH.
- Tổ chức ký kết hợp đồng các gói thầu Thi công xây dựng, Giám sát thi công xây dựng, Trang bị bàn quầy nội thất, bảng biển theo hệ thống NDTH.
- Tổ chức triển khai, giám sát, nghiệm thu kết quả thực hiện hợp đồng các gói thầu nêu trên, trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng, đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ.

2. Giao cho phòng TCKH chịu trách nhiệm tổ chức quản lý và triển khai thực hiện gói thầu Kiểm toán.

3. Phòng TCHC, TCKH các đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Trưởng các phòng TCHC, TCKH và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- TCT BĐVN ;
- Giám đốc BĐTP;
- Như điều 4;
- Lưu: Văn thư.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Hoài Trung